

*** Bị hại: Ông Hoàng Công V, sinh năm 1965**

Trú tại: Số a, đường b, ấp T B, xã B M, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Lê Văn H, sinh năm 1982

Trú tại: Thôn T Ph B, xã V Ph, huyện V N, tỉnh Khánh Hòa.

2/ Bà Nguyễn Thị L (Na), sinh năm 1967

Trú tại: Tổ a, khu phố b, thị trấn Tr B, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

3/ Bà Hồ Thị N, sinh năm 1953

Trú tại: Tổ a, khu phố b, thị trấn Tr B, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

4/ Chị Đinh Thị Hoàng Y, sinh năm 1994

Trú tại: Số abc, tổ d, khu phố e, thị trấn Tr B, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng: Anh Nguyễn Đăng H1, sinh năm 1971**

(Bà L có mặt; các đương sự khác vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 15/10/2019, M mang theo 01 cái kìm dài 20cm và điều khiển xe mô tô biển số 79L5 – 8217 đi từ nhà đến khu dân cư ở ấp T B, xã B M, huyện Trảng Bom để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến xưởng sản xuất giấy tái chế của ông Hoàng Công V thuộc ấp T B, xã B M, huyện Trảng Bom thì M phát hiện xưởng đóng cổng và không có người trông coi nên M đã chui qua cửa sổ nhà kho đột nhập vào bên trong xưởng lấy trộm 01 máy cưa nhãn hiệu STINL 380, 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu GK2, 01 kìm cộng lực, 01 cuộn dây điện dài 10 mét và 02 cây sắt tròn có tổng trọng lượng 10Kg rồi đem ra ngoài cất giấu trong bụi cây gần tường rào của xưởng. Sau đó, M điều khiển xe về nhà bà Hồ Thị N (là mẹ vợ của M) ở khu phố a, thị trấn Tr B, huyện Trảng Bom lấy 01 rơ móc tự chế gắn vào phía sau xe mô tô biển số 79L5 – 8217 rồi điều khiển xe đến chỗ cất giấu tài sản trộm cắp được đem bỏ lên xe và chở đi tìm nơi tiêu thụ. Cùng lúc này anh Nguyễn Đăng H1 phát hiện M lấy trộm tài sản nên đã báo cho ông V biết. Ông V cùng với anh H1 lấy xe mô tô đuổi theo và bắt được M giao cho công an xã B M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

- *Vật chứng thu giữ:* 01 xe mô tô biển số 79L5 – 8217 kèm theo 01 rơ móc tự chế; 01 cái kìm dài 20cm; 01 kìm cộng lực; 01 máy cưa nhãn hiệu STINL 380; 01 cuộn dây điện dài 10m; 02 cây sắt tròn trọng lượng 10kg; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng; 02 ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng; 02 ống kim tiêm và 02 cái bật lửa gas.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 21/10/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận: 01 máy cưa nhãn hiệu STINL 380; 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu GK2; 01 kìm cộng lực; 01 cuộn dây điện dài 10m và 02 cây sắt tròn có trọng lượng tổng cộng 10kg có tổng trị giá tài sản là 1.590.000đ.

Ngày 23/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” để điều tra. Quá trình điều tra bị cáo M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với số ma túy thu giữ được trên người của Nguyễn Văn M, quá trình điều tra M khai nhận: Vào tối ngày 14/10/2019, M đến khu vực xã T H, huyện Trảng Bom, nhờ một đối tượng nghiện ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch) mua giúp 03 tép ma túy, cùng lúc này M thấy có một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng ma túy xong thì vứt bỏ 01 gói ny lông bên trong còn một ít ma túy xuống đường nên M nhặt lên bỏ vào túi. Mục đích M mua ma túy về là để sử dụng cho bản thân. Sau đó M đã sử dụng hết 01 tép ma túy, số ma túy còn lại M cất giấu trong túi quần đến khi bị bắt và bị công an thu giữ. Căn cứ Bản kết luận giám định ma túy thì trọng lượng các chất ma túy thu giữ được của M chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã quyết định xử phạt hành chính đồng thời tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định số 1279/PC09-GĐMT ngày 22/10/2019, 02 ống kim tiêm và 02 cái bật lửa gas.

Tại bản cáo trạng số 16/CT/VKS-TB ngày 20/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn M (M T) về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M (M T) từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng*: Ngày 03/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 kìm cộng lực, 01 máy cưa nhãn hiệu STINL 380, 01 cuộn dây điện dài 10m, 02 cây sắt tròn trọng lượng 10kg cho ông Hoàng Công V; trả lại 01 rơ móc tự chế cho bà Hồ Thị N; trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng cho chị Đinh Thị Hoàng Y. Ông V, bà N và chị Y đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với xe mô tô biển số 79L5 – 8217 là tài sản của bà Nguyễn Thị L (là mẹ ruột của M) việc M sử dụng xe vào việc phạm tội bà L không biết nên ngày 17/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã trả lại xe mô tô trên cho bà L. Bà L đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Đối với 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu GK2 M đã làm rơi trên đường bỏ chạy, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

Đối với 01 cái kim dài khoảng 20cm M đem theo làm phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

- *Về dân sự*: Đối với 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu GK2 bị can M đã làm rơi trên đường bỏ chạy và không thu hồi được, ông Hoàng Công V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị không xem xét.

- *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn M là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của ông Hoàng Công V khi không có người trông coi xưởng sản xuất giấy tái chế thuộc ấp T B, xã B M, huyện Trảng Bom đã lén lút chui qua cửa sổ nhà kho đột nhập vào bên trong xưởng lấy trộm 01 máy cưa nhãn hiệu STINL 380, 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu GK2, 01 kim cộng lực, 01 cuộn dây điện dài 10m và 02 cây sắt tròn có tổng trọng lượng 10kg rồi đem ra ngoài cất giấu. Tổng trị giá tài sản là 1.590.000đ. Do bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành nhưng vì lười lao động, thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nên đã bất chấp các quy tắc đạo đức xã hội, quy định pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo đã bị xét xử 02 lần về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội, đã thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật. Nên xét thấy cần xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật.

[3]. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gây thiệt hại không lớn nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bị hại – ông Hoàng Công V đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất (BL 101) và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Hồ Thị N đã nhận lại 01 mooc lôi tự chế (BL 102); chị Đinh Thị Hoàng Y đã nhận lại 01 điện thoại oppo màu trắng (BL 103);

bà Nguyễn Thị L đã nhận lại 01 xe mô tô hiệu Luxary màu xanh đen, biển số 79L5 – 8217 (B1 114); Đối với 01 cái kìm dài khoảng 20cm (đã qua sử dụng) là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[7]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng đề nghị về hình phạt có phần nghiêm khắc, chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M (M T) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M (M T) 10 (mười) tháng** . Thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2019.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 cái kìm dài khoảng 20cm (đã qua sử dụng)

(Vật chứng trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bà L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Các đương sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ CA h.Trảng Bom;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

- Công an h.Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thùy Dung